

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CỬ CHI
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 224/2021/HS-ST

Ngày: 16-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Thúy Ái.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Ngọc Cảnh;

- Ông Thái Văn Sơn.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Trương Văn Bé-Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cử Chi tham gia phiên tòa:*** Bà Hồ Thị Ngọc Ánh-Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 243/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 260/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Xuân Th, sinh năm: 1982 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 178/5C, khu phố 6, phường T, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở hiện nay: Số 222/1/10 Nguyễn Thị L, ấp Ph, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Ngân Long, sinh năm: 1962 và bà Phạm Thị G, sinh năm 1963 (đã chết); bị cáo có chồng tên Trương Thanh L, sinh năm: 1975 (đã ly hôn), có 02 con lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2010; tiền án: Năm 2006 bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo bản án số 1389/2006/HSST, đến ngày 25/4/2015 chấp hành xong hình phạt, chưa chấp hành xong hình phạt bổ sung; tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ chuyển tạm giam từ ngày 09/7/2021 cho đến nay, hiện có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 08/7/2021, Phạm Xuân Th đến ngã ba Lam Sơn thuộc huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh để bán nước uống thì được người bạn tên D

(không rõ lai lịch) cho 01 gói chất ma túy và chỉ cho Th đến khu vực cầu Tham Lương, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh để mua bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy. Sau đó Th cất gói chất ma túy trong túi áo rồi đi mua bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy mang về nhà tại số 222/1/10 Nguyễn Thị L, ấp Ph, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh. Đến tối cùng ngày, Th lấy một ít chất ma túy bỏ vào dụng cụ để sử dụng, số chất ma túy còn lại Th bỏ vào 01 chiếc hộp kim loại để trong phòng khách. Đến 09 giờ 00 phút ngày 09/7/2021, Công an xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành kiểm tra hành chính phát hiện bắt quả tang Th tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng vụ án bị thu giữ gồm: 01 hộp kim loại, 01 quẹt gas và 01 bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số 3547/KLGD-MT ngày 12/7/2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự (Công an Thành phố Hồ Chí Minh) kết luận: Tinh thể không màu trong 01 (Một) gói nylon được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Phạm Xuân Th và hình dấu Công an xã T, huyện C gửi đến giám định là ma túy thể rắn có khối lượng 0,2575 gam, loại methamphetamine. Gói ma túy đã sử dụng hết cho công tác giám định.

Tại bản Cáo trạng số 242/CT-VKS ngày 22/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị can Phạm Xuân Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Xuân Th thừa nhận hành vi phạm tội và khai rằng: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 08/7/2021 bị cáo đi bán nước tại ngã ba Lam Sơn thuộc huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh thì có người ghé mua nước uống, qua nói chuyện nên bị cáo nhận ra là bạn của bị cáo tên Huỳnh Thị Phương D, bị cáo nói cho D biết là bị cáo mới gặp tai nạn, chân bị đứt dây chằng nên thường xuyên đau nhức, D mới lấy trong người 01 gói chất ma túy cho bị cáo để hút giảm đau, D còn chỉ bị cáo đến khu vực cầu Tham Lương, Quận X để mua dụng cụ sử dụng. Sau đó, bị cáo đến khu vực cầu Tham Lương gặp người đàn ông mua 01 bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy với giá 15.000đ rồi đem về nhà ở xã T, huyện C cất giấu. Đến tối bị cáo lấy 01 ít chất ma túy ra bỏ vào bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy để sử dụng, số chất ma túy còn lại bị cáo bỏ vào hộp kim loại màu hồng đựng kẹo rồi để trong phòng khách. Đến khoảng 9 giờ 15 phút ngày 09/7/2021 thì Công an xã T, huyện C đến kiểm tra hành chính, phát hiện 01 gói nylon chứa các hạt tinh thể không màu được đựng trong hộp kim loại mà hồng để trong phòng khách ngay chỗ bị cáo ngồi nên bị cáo khai nhận đó là chất ma túy.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi giữ quyền công tố phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249 và Điểm s Khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Phạm Xuân Th mức án tù 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù đến 02 (Hai) năm tù.

- Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo Phạm Xuân Th không có nghề nghiệp ổn định và hiện bị cáo đang bị bệnh nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ

sung theo quy định tại Điều 32 và Khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 hộp kim loại, 01 quẹt gas và 01 bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy do đây là các công cụ liên quan việc sử dụng trái phép chất ma túy và có giá trị không lớn.

Bị cáo Phạm Xuân Th không tranh luận, không tự bào chữa.

Bị cáo Phạm Xuân Th nói lời nói sau cùng: Trong thời gian bị bắt tạm giam, bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, bị cáo mong Hội đồng xét xử xử nhẹ để bị cáo sớm trở về với gia đình lo cho 02 con còn nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh; điều luật áp dụng; tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Bị cáo Phạm Xuân Th có hành vi tàng trữ 01 gói nylon bên trong có chứa ma túy ở thể rắn để trong hộp kim loại màu hồng (qua giám định có khối lượng 0,2575g) được người tên Dung cho nhằm sử dụng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ có tại hồ sơ. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi truy tố bị cáo Phạm Xuân Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo Phạm Xuân Th là nguy hiểm, với phương thức đi mua chất ma túy về lưu giữ, cất giấu để sử dụng. Hành vi này chẳng những đã trực tiếp xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về trật tự quản lý hành chính, lĩnh vực quản lý dược liệu, dược phẩm độc hại mà còn gây mất trật tự an toàn xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến đời sống sinh hoạt của mọi người. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo nhận thức rõ rằng chất ma túy là mặt hàng Nhà nước cấm tàng trữ, việc bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy là phạm pháp, là tiếp tay cho các phần tử xấu gây nguy hại cho xã hội, thế nhưng bị cáo vẫn ngang nhiên đi đến hành động phạm tội nhằm thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử lý bị cáo bằng một hình phạt nghiêm khắc là cần thiết.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Năm 2006 bị cáo bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/4/2015 nhưng chưa chấp hành hình phạt bổ sung. Do đó, lần phạm tội này của bị cáo thuộc vào trường hợp tái phạm được quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, xét tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử áp dụng Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo phần nào về hình phạt là có căn cứ.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn, hiện bị cáo đang bị bệnh nên Hội đồng xét xử xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại Điều 32 và Khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ.

[6] Về vật chứng vụ án:

01 hộp kim loại màu hồng, 01 quẹt gas và 01 bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy. Đây là công cụ liên quan đến việc sử dụng trái phép chất ma túy, giá trị sử dụng còn lại không lớn nên Hội đồng xét xử xét tịch thu tiêu hủy.

[7] Về các vấn đề khác:

Trong vụ án này, bị cáo khai có người tên Huỳnh Thị Phương D là người cho bị cáo chất ma túy để sử dụng và 01 người đàn ông bán dụng cụ sử dụng ma túy cho bị cáo (cả hai đều không rõ lai lịch, địa chỉ), cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xét.

[8] Về nghĩa vụ chịu án phí:

Buộc bị cáo Phạm Xuân Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Xuân Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điểm h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phạm Xuân Th 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/7/2021.

2. Căn cứ vào Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) hộp kim loại, 01 (Một) quẹt gas và 01 (Một) bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy.

Các vật chứng nêu trên được liệt kê tại Lệnh nhập kho vật chứng số 154/LNK ngày 27/7/2021 (bút lục số 43) và Phiếu nhập kho vật chứng số 154/PNK (bút lục số 44) của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Củ Chi.

3. Căn cứ vào Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Luật phí và lệ phí năm 2015, Điều a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) buộc bị cáo Phạm Xuân Th phải chịu.

4. Trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Công an huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**